

Số: 09 /2016/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 18 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung vào Danh mục Bảng giá tính lệ phí trước bạ các loại xe ô tô; xe gắn máy hai, ba bánh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND ngày 20/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Nghị định số 23/2013/NĐ-CP ngày 25/3/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31/8/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 28/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31/8/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 140/2013/TT-BTC ngày 14/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 28/3/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 84/TTr-STC ngày 22/4/2016 và Báo cáo thẩm định số 119/BC-STP ngày 20/4/2016 của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung vào Danh mục Bảng giá tính lệ phí trước bạ các loại xe ô tô; xe gắn máy hai, ba bánh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND ngày 20/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng.

STT	TÊN HIỆU TÀI SẢN	SỐ LOẠI	QUY CÁCH	NƯỚC SX	Giá tính LPTB/1 phương tiện
1	Xe ô tô BMW	18 - 2015	4 chỗ - 1499cc	Đức	6.663.000.000

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Giao Sở Tài chính phối hợp với Cục Thuế tỉnh và các sở, ngành, đơn vị có liên quan triển khai, hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Cà Mau; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục QL Giá - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- PVP UBND tỉnh (Th);
- Phòng Kinh tế (Tu 4/08);
- Lưu: VT. Tr 67/4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Văn Bi
Lâm Văn Bi